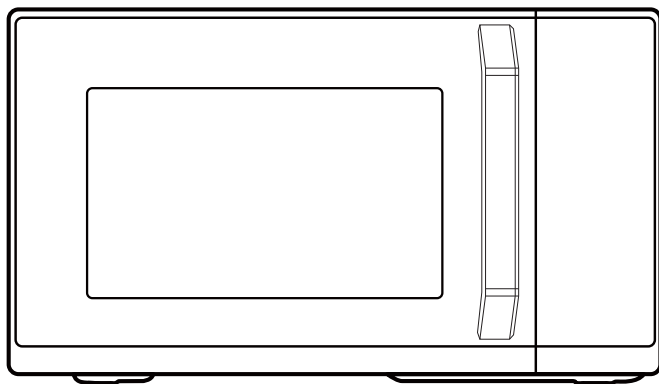


HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

LÒ VI SÓNG

MW3-EM26PE(BM)VN

Vui lòng đọc kỹ hướng dẫn sử dụng này trước khi sử dụng thiết bị.



TOSHIBA

MỤC LỤC

AN TOÀN SẢN PHẨM

Các biện pháp phòng ngừa để tránh tiếp xúc với năng lượng vi sóng quá mức.....VI-01

Thông số kỹ thuật.....VI-02

Hướng dẫn an toàn quan trọng.....VI-03

Để giảm nguy cơ gây thương tích cho người. Hãy lắp đặt nối đấtVI-08

Vệ sinh.....VI-10

Đồ dùng.....VI-11

Vật liệu bạn có thể sử dụng trong lò vi sóng.....VI-12

Vật liệu bạn không thể sử dụng trong lò vi sóng.....VI-14

LẮP ĐẶT LÒ VI SÓNG

Lắp đặt lò vi sóng của bạnVI-15

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Trước khi sử dụng lần đầu tiên.....VI-18

Bảng điều khiển và các chức năng.....VI-19

1. Chế độ chờVI-20

2. Cài đặt đồng hồ.....VI-20

3. Cài đặt chức năng hẹn giờ nấu ăn.....VI-20

4. Mức công suấtVI-21

5. Nấu nhanhVI-22

6. Chức năng rã đông theo trọng lượngVI-23

7. Chức năng rã đông theo thời gian.....VI-23

8. Chức năng nấu bằng nhiều giai đoạnVI-24

9. Chức năng chương trình nấu tự độngVI-25

10. Chức năng ghi nhớVI-26

11. Chức năng khóa đối với trẻ nhỏ.....	VI-27
12. Chức năng eco tiết kiệm điện	VI-27
13. Chức năng hiển thị thông tin	VI-27
14. Chế độ bật/tắt âm thanh báo	VI-28

VỆ SINH VÀ BẢO DƯỠNG

Vệ sinh.....	VI-28
Xử lý sự cố.....	VI-30
Điều khoản bảo hành	VI-31



LƯU Ý

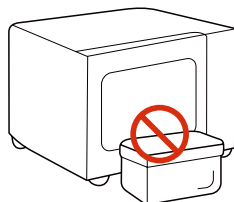
TRƯỚC KHI SỬ DỤNG SẢN PHẨM, ĐỌC, HIỂU VÀ TUÂN THEO HƯỚNG DẪN. HÃY CẤT GIỮ SÁCH HƯỚNG DẪN NÀY ĐỂ THAM KHẢO VỀ SAU.

AN TOÀN SẢN PHẨM

CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA ĐỂ TRÁNH TIẾP XÚC VỚI NĂNG LƯỢNG VI SÓNG QUÁ MỨC

(a). Không cố gắng vận hành lò vi sóng khi cửa mở vì điều này dẫn đến việc có thể tiếp xúc với năng lượng vi sóng. Không được làm gãy/vỡ hoặc can thiệp vào khóa liên động an toàn.

(b). Không đặt bất kỳ vật nào vào giữa mặt trước của lò và cửa lò hoặc để đất cát hoặc cặn chất tẩy rửa tích tụ trên các bề mặt bí kín.



(c). **CẢNH BÁO:** Nếu cửa hoặc ron cửa bị hỏng, không được sử dụng lò cho đến khi được người có chuyên môn thẩm quyền sửa chữa.

NHẮC NHỞ

Nếu không được giữ gìn ở trạng thái sạch sẽ, bề mặt của thiết bị có thể bị xuống cấp, ảnh hưởng đến tuổi thọ của thiết bị và dẫn đến tình huống nguy hiểm.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Kiểu máy	MW3-EM26PE(BM)VN
Nguồn điện cung cấp danh định	230 V~ 50 Hz
Công suất vào (Chế độ vi sóng)	1400 W
Công suất ra (Chế độ vi sóng)	900 W



Tất cả hình ảnh trong sách hướng dẫn này chỉ nhằm mục đích minh họa; những hình ảnh này có thể hơi khác so với thiết bị đã mua, vui lòng tham khảo sản phẩm thực tế.

HƯỚNG DẪN AN TOÀN QUAN TRỌNG



CẢNH BÁO

Để giảm nguy cơ cháy nổ, điện giật, thương tích cho con người hoặc tiếp xúc với năng lượng vi sóng quá mức của lò vi sóng khi sử dụng thiết bị này, hãy tuân theo các biện pháp phòng ngừa cơ bản sau:



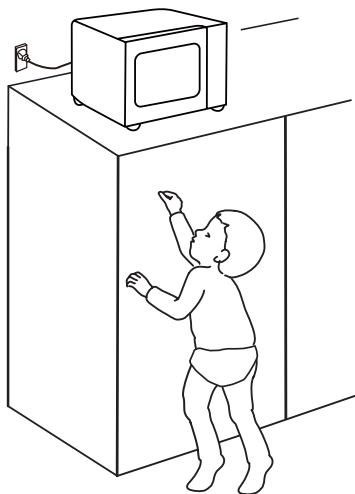
Đọc và tuân thủ hướng dẫn cụ thể: **"CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA ĐỂ TRÁNH TIẾP XÚC VỚI NĂNG LƯỢNG VI SÓNG QUÁ MỨC"**.



Thiết bị này không dành cho những người (bao gồm cả trẻ em) bị suy giảm khả năng về thể chất, các giác quan hoặc trí tuệ, hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức trong việc sử dụng thiết bị, trừ khi có sự giám sát và hướng dẫn của người chịu trách nhiệm về sự an toàn của họ.



Trẻ nhỏ phải được giám sát để đảm bảo chúng không chơi đùa với lò vi sóng này.



Nếu dây nguồn bị hỏng, phải được nhà sản xuất, trung tâm bảo hành hoặc những người có trình độ tương tự thay thế để tránh nguy hiểm.

HƯỚNG DẪN AN TOÀN QUAN TRỌNG



CẢNH BÁO: Đảm bảo tắt thiết bị trước khi thay bóng đèn để tránh nguy cơ bị điện giật.



CẢNH BÁO: Sẽ rất nguy hiểm nếu bất kỳ ai không có chuyên môn thẩm quyền thực hiện các hoạt động bảo dưỡng hoặc sửa chữa nào liên quan đến tháo nắp bảo vệ chống tiếp xúc với năng lượng vi sóng.



CẢNH BÁO: Chất lỏng và các thức ăn khác không được làm nóng trong hộp kín bởi chúng có thể phát nổ.



Khi hâm nóng thức ăn trong hộp nhựa hoặc hộp giấy, hãy canh chừng lò vi có nguy cơ bốc cháy.



Chỉ dùng các dụng cụ phù hợp để sử dụng trong lò vi sóng.



Nếu có khói bốc ra, hãy tắt hoặc rút phích cắm của thiết bị và đóng cửa để dập tắt lửa.



Hâm nóng đồ uống bằng vi sóng có thể dẫn đến hiện tượng sôi trào chậm, vì thế phải cẩn thận khi cầm hộp đựng.

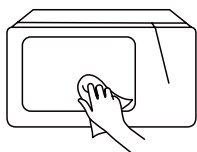


Các chất được chứa trong bình sữa và lọ đựng thức ăn trẻ em phải được khuấy hoặc lắc đều và kiểm tra nhiệt độ trước khi sử dụng để tránh bị bỏng.

HƯỚNG DẪN AN TOÀN QUAN TRỌNG



Nên vệ sinh và loại bỏ thức ăn bám trong lò vi sóng thường xuyên. Hãy giữ khu vực ống dẫn sóng sạch sẽ. Sử dụng vải ẩm mềm để làm sạch khi có thức ăn vương vãi trên khu vực ống dẫn sóng hoặc khoang. Việc không vệ sinh thực phẩm thừa có thể gây ra tia lửa vô hại hoặc khói trong khoang vi sóng, từ đó cũng có thể xảy ra hiện tượng đổi màu trong khoang nấu.



Không giữ gìn lò vi sóng trong điều kiện sạch sẽ có thể dẫn đến bề mặt bị hư hỏng gây ảnh hưởng bất lợi đến tuổi thọ của thiết bị và có thể gây ra tình huống nguy hiểm.



Chỉ sử dụng đầu dò nhiệt độ được khuyến nghị đối với loại lò vi sóng này. (đối với các lò được trang bị để sử dụng đầu dò cảm biến nhiệt.)



Lò vi sóng phải được vận hành trong trạng thái mở cửa trang trí. (đối với các lò có cửa trang trí.)



Thiết bị này được thiết kế để sử dụng cho mục đích gia dụng.

HƯỚNG DẪN AN TOÀN QUAN TRỌNG



Lò vi sóng được dùng để làm nóng thức ăn và đồ uống. Việc sấy khô thức ăn hoặc quần áo và làm nóng miếng đệm giữ ấm, dếp lê, xốp cao su, vải ẩm và những thứ tương tự có thể dẫn đến nguy cơ bị thương, bắt lửa hoặc cháy nổ.



Mặt phía sau của thiết bị phải được đặt dựa vào tường.



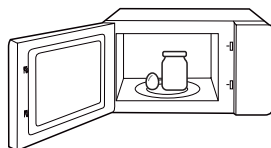
Thiết bị được thiết kế để sử dụng độc lập.



Không được vệ sinh thiết bị bằng máy vệ sinh bằng hơi nước.



Trứng còn nguyên vỏ và trứng đã luộc có vỏ cứng không nên làm nóng trong lò vi sóng bởi chúng có thể nổ, ngay cả sau khi dùng quá trình làm nóng của lò vi sóng.



Lò vi sóng không được đặt trong tủ trừ khi sản phẩm đã được thử nghiệm dùng trong tủ.



Không được đựng thức ăn và đồ uống bằng hộp kim loại khi nấu bằng lò vi sóng.

HƯỚNG DẪN AN TOÀN QUAN TRỌNG



Không được lắp đặt thiết bị phía sau cửa trang trí để tránh quá nhiệt. (Điều này không áp dụng cho thiết bị có cửa trang trí.)

ĐỌC KỸ VÀ GIỮ LẠI ĐỂ THAM KHẢO
TRONG TƯƠNG LAI
CHỈ SỬ DỤNG TRONG GIA ĐÌNH
(KHÔNG DÙNG CHO MỤC ĐÍCH
THƯƠNG MẠI)

ĐỂ GIẢM NGUY CƠ GÂY THƯƠNG TÍCH CHO NGƯỜI. HÃY LẮP ĐẶT NỔ ĐẤT

Thiết bị này phải được nối đất. Trong trường hợp xảy ra tình trạng ngắn mạch, nối đất sẽ làm giảm nguy cơ điện giật bằng cách cung cấp dây thoát cho dòng điện.

Thiết bị này được trang bị dây nguồn có dây nối đất với phích cắm nối đất. Phích cắm phải được cắm vào ổ cắm được lắp đặt và nối đất đúng cách.

CẢNH BÁO - Việc nối đất không đúng cách có thể dẫn đến nguy cơ bị điện giật. Hãy hỏi ý kiến của thợ điện hoặc nhân viên bảo dưỡng có chuyên môn nếu chưa hiểu rõ hoàn toàn các hướng dẫn nối đất hoặc nghi ngờ không biết thiết bị đã được nối đất đúng cách hay chưa.

Nếu cần sử dụng dây nguồn nối dài, chỉ được sử dụng dây nối dài 3 dây.



**NGUY
HIỂM**

Nguy cơ điện giật:

Chạm vào một số bộ phận bên trong có thể gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong. Không tháo rời thiết bị này.

ĐỂ GIẢM NGUY CƠ GÂY THƯƠNG TÍCH CHO NGƯỜI. HÃY LẮP ĐẶT NỔ ĐẤT



CẢNH BÁO

Nguy cơ điện giật:

Nối đất không đúng cách có thể gây điện giật. Chỉ cắm vào ổ điện sau khi đã lắp đặt và nối đất thiết bị đúng cách.

1. Một dây nguồn ngắn được cung cấp để giảm rủi ro do vướng hoặc vấp phải dây dài.
2. Trường hợp dùng dây điện dài hoặc dây nối dài:
 - (1). Dòng điện định mức được đánh dấu của bộ dây hoặc dây nối dài ít nhất phải bằng dòng điện định mức của thiết bị.
 - (2). Dây nối dài phải là dây nguồn 3 dây có dây nối đất.
 - (3). Phải bố trí dây nguồn nối dài sao cho không treo trên mặt bếp hoặc mặt bàn, nơi trẻ em có thể kéo hoặc vô tình vấp phải.

VỆ SINH

Phải đảm bảo rút phích cắm của thiết bị khỏi nguồn điện.

1. Vệ sinh khoang lò sau khi sử dụng bằng khăn vải hơi ẩm.
2. Vệ sinh phụ kiện theo cách thông thường bằng nước xà phòng.
3. Khung cửa và ron cửa và các bộ phận lân cận phải được vệ sinh cẩn thận bằng khăn ẩm khi bị bẩn.
4. Không sử dụng chất tẩy rửa có tính ăn mòn mạnh hoặc dụng cụ cạo kim loại sắc nhọn để vệ sinh cửa lò vì có thể làm xước bề mặt, dẫn đến vỡ kính.
5. Mẹo vệ sinh---Để thuận tiện cho việc vệ sinh các thành khoang nơi mà thực phẩm nấu chín có thể dính vào: Cho nửa quả chanh vào tô, thêm 300 ml (1/2 pint) nước và đun sôi 100% công suất vi sóng trong 10 phút. Lau sạch lò vi sóng bằng khăn vải khô, mềm.

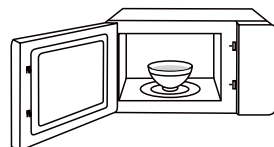
ĐỒ DÙNG



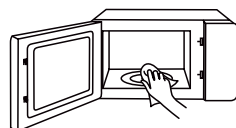
Nguy cơ gây ra thương tích cá nhân:
Sẽ rất nguy hiểm nếu bất kỳ ai không có chuyên môn thẩm quyền thực hiện các hoạt động bảo dưỡng hoặc sửa chữa nào liên quan đến tháo nắp bảo vệ chống tiếp xúc với năng lượng vi sóng. Xem hướng dẫn ở mục **“Vật liệu bạn có thể sử dụng trong lò vi sóng” hoặc “Vật liệu bạn không thể dùng trong lò vi sóng”**
Có thể có một số đồ dùng phi kim loại không an toàn khi sử dụng trong lò vi sóng. Nếu nghi ngờ, bạn có thể kiểm tra đồ dùng đó theo quy trình dưới đây.

Kiểm tra đồ dùng:

1. Đặt vào lò một ly nước lạnh (250 ml) - sử dụng loại ly an toàn đối với lò vi sóng, cùng với đồ dùng nấu ăn đang nghi ngờ.
2. Nấu ở mức công suất vi sóng tối đa trong vòng 1 phút.
3. Cẩn thận kiểm tra đồ dùng nấu ăn bằng cách cảm nhận khi cầm vào. Nếu đồ dùng ấm lên, bạn không nên sử dụng đồ dùng này để nấu trong lò vi sóng.
4. Không được nấu thử quá 1 phút.



GIỮ CHO KHOANG VÀ KHU VỰC
ỐNG DẪN SÓNG SẠCH SẼ



VẬT LIỆU BẠN CÓ THỂ SỬ DỤNG TRONG LÒ VI SÓNG

ĐỒ DÙNG	GHI CHÚ	
 Đĩa nướng	Tuân theo hướng dẫn của nhà sản xuất. Phần đáy của đĩa nướng phải cao hơn đĩa xoay ít nhất 3/16 inch (5 mm). Sử dụng không đúng cách có thể làm cho đĩa xoay bị hỏng.	✓
 Bộ dụng cụ ăn	Chỉ an toàn với lò vi sóng. Tuân theo hướng dẫn của nhà sản xuất. Không dùng các chén đĩa bị nứt hoặc nứt mẻ.	✓
 Lọ thủy tinh	Luôn mở nắp. Chỉ dùng để làm nóng thức ăn cho đến khi vừa ấm. Hầu hết các lọ thủy tinh không chịu nhiệt và có thể vỡ.	✓
 Đồ thủy tinh	Chỉ dùng thủy tinh chịu nhiệt trong lò. Đảm bảo không có viên kim loại. Không dùng các chén đĩa bị nứt hoặc nứt mẻ.	✓
 Túi nấu ăn sử dụng cho lò vi sóng	Tuân theo hướng dẫn của nhà sản xuất. Không buộc bằng dây buộc kim loại. Tạo các khe hở để hơi nước thoát ra.	✓
 Cốc và đĩa giấy	Chỉ sử dụng hâm nóng/nấu trong thời gian ngắn. Không để lò trong tình trạng không có người giám sát trong khi nấu.	✓
 Khăn giấy	Dùng để bọc thức ăn để hâm nóng và thấm mỡ. Chỉ sử dụng khi có sự giám sát trong khi nấu ăn trong thời gian ngắn.	✓
 Giấy nướng	Dùng làm vỏ bọc để tránh thực phẩm bắn tung tóe hoặc dùng làm màng bọc khi hấp.	✓

VẬT LIỆU BẠN CÓ THỂ SỬ DỤNG TRONG LÒ VI SÓNG

ĐỒ DÙNG

GHI CHÚ



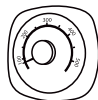
Nhựa

Chỉ an toàn với lò vi sóng. Tuân theo hướng dẫn của nhà sản xuất. Nên được dán nhãn là “An toàn với Lò vi sóng”. Một số hộp nhựa sẽ mềm ra khi thức ăn bên trong nóng lên. “Túi nấu” và túi nhựa đóng chặt nên được rạch lỗ, xỏ lỗ hoặc thông hơi theo chỉ dẫn đóng gói.



Màng bọc thực phẩm

Chỉ an toàn với lò vi sóng. Dùng để bọc thức ăn trong suốt quá trình nấu nhằm giữ ẩm. Không để màng bọc chạm vào thực phẩm.



Nhiệt kế

Chỉ an toàn với lò vi sóng (nhiệt kế thịt và kẹo).



Giấy sếp

Dùng để làm lớp phủ giúp giữ ẩm và ngăn thực phẩm bắn tung tóe.



VẬT LIỆU BẠN KHÔNG THỂ SỬ DỤNG TRONG LÒ VI SÓNG

ĐỒ DÙNG

GHI CHÚ



Khay nhôm

Có thể gây ra hồ quang điện. Chuyển thực phẩm ra đĩa an toàn cho lò vi sóng.



Hộp đựng thực phẩm có tay cầm bằng kim loại

Có thể gây ra hồ quang điện. Chuyển thực phẩm ra đĩa an toàn cho lò vi sóng.



Đồ dùng bằng kim loại hoặc có trang trí kim loại

Kim loại ngăn thực phẩm được nấu bởi năng lượng vi sóng.

Viên kim loại có thể gây phóng điện.



Dây buộc xoắn bằng kim loại

Có thể gây ra hồ quang điện và có thể gây cháy trong lò vi sóng.



Túi giấy

Có thể gây cháy trong lò vi sóng.



Hộp xốp nhựa

Hộp xốp nhựa có thể tan chảy hoặc làm nhiễm bẩn chất lỏng bên trong khi gặp điều kiện nhiệt độ cao.



Gỗ

Gỗ sẽ trở nên khô khi được dùng trong lò vi sóng và có thể nứt hoặc vỡ.



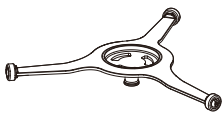
LẮP ĐẶT LÒ VI SÓNG

LẮP ĐẶT LÒ VI SÓNG CỦA BẠN

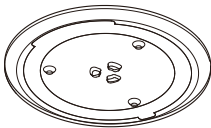
(Trong trường hợp có bất cứ điểm khác nhau nào giữa thiết bị và hình ảnh trong hướng dẫn sử dụng này, sản phẩm sẽ được ưu tiên áp dụng).

TÊN CÁC BỘ PHẬN VÀ PHỤ KIỆN CỦA LÒ VI SÓNG

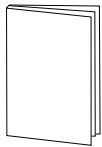
Lấy lò và tất cả các phụ kiện ra khỏi thùng giấy và khoang lò.



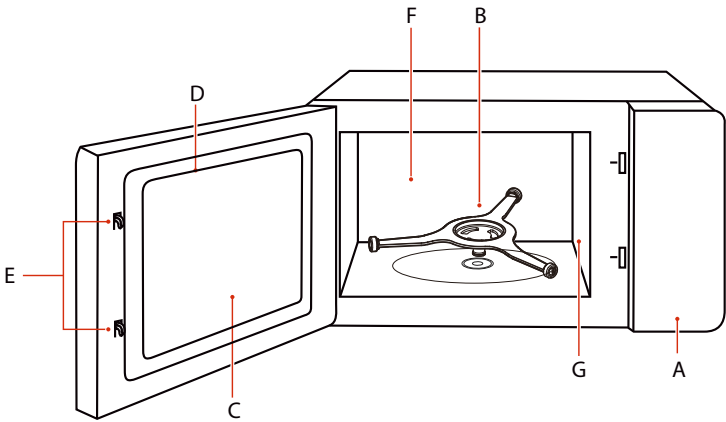
Cụm vòng xoay



Đĩa thủy tinh



Sách hướng dẫn sử dụng



- A. Bảng điều khiển
- B. Cụm vòng xoay
- C. Cửa sổ lò vi sóng
- D. Cửa của lò vi sóng

- E. Khóa cửa liên động
- F. Khoang lò
- G. Tấm che ống dẫn sóng

LẮP ĐẶT LÒ VI SÓNG CỦA BẠN

LẮP ĐẶT ĐĨA THỦY TINH

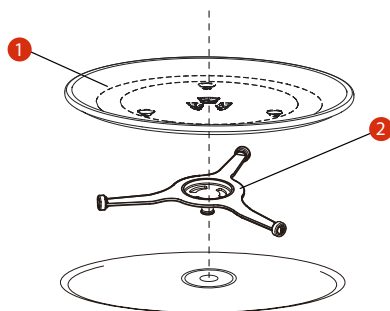
Vệ sinh khoang nấu và đặt đĩa thủy tinh vào.

Đối với trường hợp mới lắp đặt, đảm bảo gỡ hết các băng dính đóng gói và vận chuyển của trục đĩa xoay.

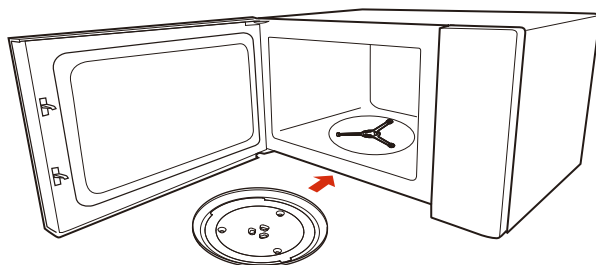
Trước khi dùng thiết bị để nấu thức ăn lần đầu tiên, bạn sẽ cần đặt đĩa thủy tinh vào đúng vị trí. Bạn phải vệ sinh khoang nấu và các linh kiện. Bạn cũng có thể tham khảo phần vệ sinh.

Làm thế nào để đặt đĩa thủy tinh đúng vị trí:

1. Đặt cụm vòng xoay ② vào khoang của khoang nấu ăn.
2. Đặt đĩa thủy tinh ① lên các cụm vòng xoay ②.



1) Đĩa thủy tinh
2) Cụm vòng xoay



LƯU Ý

- Không được dùng thiết bị khi không có đĩa thủy tinh. Đảm bảo đĩa thủy tinh được lắp đặt đúng cách. Đĩa thủy tinh có thể quay theo chiều kim đồng hồ hoặc ngược lại.
- Không được úp đĩa thủy tinh xuống. Không được tháo đĩa thủy tinh.
- Cả đĩa thủy tinh và cụm vòng xoay luôn phải được sử dụng trong quá trình nấu.
- Tất cả thực phẩm và hộp đựng thực phẩm phải luôn được đặt lên đĩa thủy tinh trong quá trình nấu.
- Không được cản trở chuyển động của đĩa thủy tinh.
- Nếu đĩa thủy tinh hoặc cụm vòng xoay bị nứt hay vỡ, liên hệ trung tâm bảo hành có thẩm quyền gần nhất.

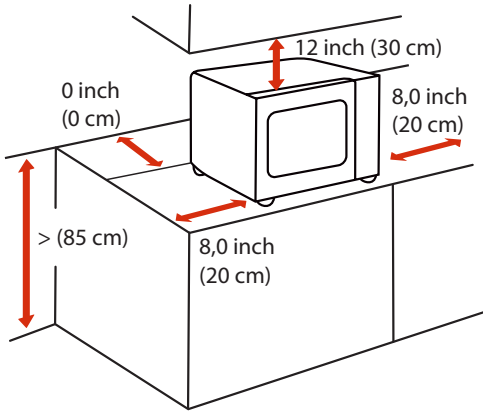
LẮP ĐẶT LÊN MẶT BẾP

Lấy tất cả vật liệu đóng gói và phụ kiện ra. Kiểm tra lò xem có bị hư hỏng không, chẳng hạn như vết lõm hoặc cửa bị vỡ. Không lắp đặt nếu lò bị hỏng.

Vỏ máy: Tháo tất cả màng bảo vệ tìm thấy được trên bề mặt lò vi sóng. Không tháo tấm che ống dẫn sóng được gắn vào khoang lò để bảo vệ magnetron (bộ phát vi sóng).

LẮP ĐẶT

- Chọn bề mặt bằng phẳng có đủ không gian mở cho các cửa nạp thoát khí thông hơi.
 - Chiều cao lắp đặt tối thiểu là 85 cm.
 - Mặt phía sau của thiết bị phải được đặt dựa vào tường. Để khoảng trống tối thiểu 30 cm phía trên lò. Cần có khoảng trống tối thiểu 20 cm giữa lò và các tường liền kề.
 - Không tháo các chân ra khỏi đáy lò.
 - Việc chặn các cửa nạp/thoát khí có thể làm hỏng lò.
 - Đặt lò càng xa đài radio và TV càng tốt.
Hoạt động của lò vi sóng có thể gây nhiễu sóng radio hoặc TV.



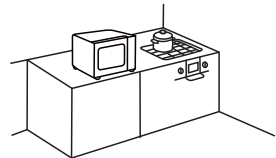
CÁC MẶT	KHOẢNG CÁCH (INCH/CM)
Trên cùng	12 inch/30 cm
Trái	8,0 inch/20 cm
Phải	8,0 inch/20 cm
Mặt sau	0 inch/0 cm
Mặt trước	Mở

- Hãy cắm điện của lò vi sóng vào ổ cắm tiêu chuẩn gia đình. Đảm bảo điện áp và tần số bằng với điện áp và tần số trên nhãn thông số kỹ thuật.



LƯU Ý

- Không lắp đặt lò trên bếp nấu hoặc thiết bị sinh nhiệt khác.
Nếu lắp đặt gần hoặc trên nguồn nhiệt, lò có thể bị hỏng và sẽ không được bảo hành.



Bề mặt tiếp cận có thể trở nên nóng trong quá trình hoạt động.

TRƯỚC KHI SỬ DỤNG LẦN ĐẦU TIÊN

Thường thì lò vi sóng có thể tạo ra mùi khó chịu trong lần sử dụng đầu tiên.

Phần này cung cấp cho bạn biết những điều cần làm trước khi sử dụng lò vi sóng cho lần nấu ăn đầu tiên. Đọc trước phần có tiêu đề "**AN TOÀN SẢN PHẨM**".

Trước khi dùng thiết bị mới, bạn cần phải đặt đĩa thủy tinh đúng vị trí. Bạn cũng phải vệ sinh khoang nấu và các phụ kiện liên quan.



LƯU Ý

- Không được dùng thiết bị khi không có đĩa thủy tinh.
- Đảm bảo đĩa thủy tinh được lắp đặt đúng cách. Đĩa thủy tinh có thể quay theo chiều kim đồng hồ hoặc ngược lại.

VẬN HÀNH

BẢNG ĐIỀU KHIỂN VÀ CÁC CHỨC NĂNG

Đa chức năng
Multifunction



THỜI GIAN NẤU
TIME COOK



TRỌNG LƯỢNG
RA ĐỒNG
WEIGHT
DEFROST



THỜI GIAN
RA ĐỒNG
TIME
DEFROST



CÔNG SUẤT
POWER



THỨC ĂN
DINNER
PLATE



ĐỒNG HỒ/
BẢO GIỜ
CLOCK/
TIMER

Menu tự động
Auto Menu



BẮP RANG
POPCORN



KHOAI TÂY
POTATO



PIZZA
ĐÔNG LẠNH
FROZEN
PIZZA



RAU CỦ ĐÔNG LẠNH
FROZEN
VEGETABLE



THỨC UỐNG
BEVERAGE



THỊT
MEAT

NẤU NHANH 1-6 PHÚT
EXPRESS COOK 1-6 MIN

1 PHÚT
MIN

2 PHÚT
MIN

3 PHÚT
MIN

4 PHÚT
MIN

5 PHÚT
MIN

6 PHÚT
MIN

7

8

9

Bật/Tắt
On/Off

0

KHỞI ĐỘNG/+30 GIÂY
START/+30SEC.

DỪNG/HỦY
STOP/CANCEL

TIẾT KIỆM ĐIỆN
eco

GHI NHỚ
MEMORY

VI-19

1. CHẾ ĐỘ CHỜ

- a Khi lò vi sóng được cấp nguồn, màn hình sẽ hiển thị "0:00" và lò sẽ chuyển sang chế độ chờ.
- b Trong quá trình cài đặt, nếu nút $\frac{\text{DỪNG/HỦY}}{\text{STOP/CANCEL}}$ $\frac{\text{TIẾT KIỆM ĐIỆN}}{\text{eco}}$ được nhấn hoặc không có thao tác nào trong 1 phút, cài đặt sẽ không hợp lệ. Lúc này, lò chuyển sang chế độ chờ.

2. CÀI ĐẶT ĐỒNG HỒ

Khi lò vi sóng được cắm vào ổ điện, ký hiệu "0:00" sẽ hiển thị.

- a Nhấn nút $\frac{\text{ĐỒNG HỒ/}}{\text{BẢO GIỜ}} \frac{\text{CLOCK/}}{\text{TIMER}}$ hai lần, ký hiệu "00:00" sẽ hiển thị trên màn hình.



- b Nhấn các phím số để cài đặt thời gian.
Ví dụ: nhấn 1,2,0,0 để đặt thời gian thành "12:00".



- c Nhấn nút $\frac{\text{ĐỒNG HỒ/}}{\text{BẢO GIỜ}} \frac{\text{CLOCK/}}{\text{TIMER}}$ để xác nhận. Đồng hồ đã được cài đặt.



LƯU Ý

- Đồng hồ hiển thị theo định dạng 12 giờ. Và nếu đồng hồ không được cài đặt, đồng hồ sẽ không hoạt động khi được cấp nguồn.
- Để cài đặt lại đồng hồ, hãy thực hiện lại các bước từ a đến c.

3. CÀI ĐẶT CHỨC NĂNG HẸN GIỜ NẤU ĂN

Khi lò vi sóng được cắm vào ổ điện, ký hiệu "0:00" sẽ hiển thị.

- a Nhấn nút $\frac{\text{ĐỒNG HỒ/}}{\text{BẢO GIỜ}} \frac{\text{CLOCK/}}{\text{TIMER}}$ một lần, ký hiệu "00:00" sẽ xuất hiện trên màn hình.



- b Nhấn các phím số để cài đặt thời gian, giá trị tối đa là "99:99".



- c Nhấn nút $\frac{\text{KHỞI ĐỘNG/+30 GIÂY}}{\text{START/+30SEC.}}$ để xác nhận việc cài đặt và lúc này đồng hồ bắt đầu đếm ngược.



LƯU Ý

- Đồng hồ hẹn giờ nấu ăn là thời gian hẹn giờ không phải là thời gian hiện tại.
- Trong thời gian hẹn giờ này, bạn không thể cài đặt bất kỳ chương trình nào để hoạt động.

4. MỨC CÔNG SUẤT

Có sẵn 11 mức công suất

NHẤN PHÍM SỐ	CÔNG SUẤT	HIỂN THỊ
1	100%	PL10
2	90%	PL9
3	80%	PL8
4	70%	PL7
5	60%	PL6
6	50%	PL5
7	40%	PL4
8	30%	PL3
9	20%	PL2
10	10%	PL1
11	0%	PL0

- 
THỜI GIAN NẤU
TIME COOK

a Nhấn nút  một lần, ký hiệu “00:00” sẽ xuất hiện trên màn hình.
- 
CÔNG SUẤT
POWER

c Nhấn nút  một lần, ký hiệu “PL10” sẽ xuất hiện trên màn hình.
- 
THỜI GIAN NẤU
TIME COOK

b Nhấn các phím số để cài đặt thời gian, giá trị tối đa là “99:99”.
- 
CÔNG SUẤT
POWER

d Nhấn các phím số để cài đặt mức công suất tương ứng như trong bảng trang 11 mức công suất có sẵn.
- 
THỜI GIAN NẤU
TIME COOK

e Nhấn nút  để bắt đầu nấu.





LƯU Ý

- Mở cửa lò hoặc nhấn nút $\frac{\text{DỪNG/HỦY}}{\text{STOP/CANCEL}}$ $\frac{\text{TIẾT KIỆM ĐIỆN}}{\text{eco}}$ trong khi vận hành sẽ làm gián đoạn chương trình đang hoạt động.
- Nếu chọn “PL10”, lò sẽ hoạt động mà không có quạt. Bạn có thể sử dụng mức này để khử mùi hôi của lò.

5. NẤU NHANH

- a Ở trạng thái chế độ chờ, nhấn nút $\frac{\text{KHỞI ĐỘNG/+30 GIÂY}}{\text{START/+30SEC.}}$ để bắt đầu nấu nhanh với mức công suất 100% trong 30 giây. Mỗi lần nhấn nút này có thể tăng thêm 30 giây và thời gian tối đa là “99:99”.

KHỞI ĐỘNG/+30 GIÂY
START/+30SEC.

- b Ở trạng thái chờ, nhấn các phím số “1-6” để bắt đầu nấu nhanh bằng vi sóng trong “1-6” phút. Sau đó bạn có thể nhấn nút $\frac{\text{KHỞI ĐỘNG/+30 GIÂY}}{\text{START/+30SEC.}}$ để tăng thời gian nấu. Thời gian tối đa là “99:99”.

1 PHÚT MIN	2 PHÚT MIN	3 PHÚT MIN
4 PHÚT MIN	5 PHÚT MIN	6 PHÚT MIN



LƯU Ý

Ở trạng thái nấu bằng vi sóng và rê đồng theo thời gian, mỗi lần nhấn thêm nút $\frac{\text{KHỞI ĐỘNG/+30 GIÂY}}{\text{START/+30SEC.}}$ có thể tăng thêm thời gian nấu là 30 giây (ngoại trừ rê đồng theo trọng lượng và menu tự động).

6. CHỨC NĂNG RÃ ĐÔNG THEO TRỌNG LƯỢNG

- a



TRỌNG LƯỢNG
RÃ ĐÔNG
WEIGHT
DEFROST

một lần, ký hiệu “dEF1” sẽ hiển thị.
- 

TRỌNG LƯỢNG
RÃ ĐÔNG
WEIGHT
DEFROST
- b

Nhấn các phím số để cài đặt trọng lượng muốn rã đông.
Phải nằm trong khoảng 100 gram ~2000 gram.
- 1 PHÚT
MIN

2 PHÚT
MIN

3 PHÚT
MIN
- c

KHỞI ĐỘNG/+30 GIÂY
START/+30SEC.

Nhấn nút để bắt đầu nấu.
- KHỞI ĐỘNG/+30 GIÂY
START/+30SEC.



LƯU Ý

• Sẽ có âm thanh phát ra để nhắc nhở việc lật thực phẩm trong quá trình rã đông.

7. CHỨC NĂNG RÃ ĐÔNG THEO THỜI GIAN

- a



THỜI GIAN
RÃ ĐÔNG
TIME
DEFROST

một lần, ký hiệu “dEF2” sẽ hiển thị.
- 

THỜI GIAN
RÃ ĐÔNG
TIME
DEFROST
- b

Nhấn các phím số để cài đặt thời gian rã đông.
Giá trị tối đa là “99:99”.
- 1 PHÚT
MIN

2 PHÚT
MIN

3 PHÚT
MIN
- c

KHỞI ĐỘNG/+30 GIÂY
START/+30SEC.

Nhấn nút để bắt đầu nấu.
- KHỞI ĐỘNG/+30 GIÂY
START/+30SEC.



LƯU Ý

• Sẽ có âm thanh phát ra để nhắc nhở việc lật thực phẩm trong quá trình rã đông.
• Mức công suất mặc định là PL3, không thể thay đổi.

8. CHỨC NĂNG NẤU BẰNG NHIỀU GIAI ĐOẠN

Ví dụ, đặt thời gian rã đông 5 phút cho giai đoạn nấu đầu tiên, và mức công suất 80% trong 7 phút nấu bằng vi sóng cho giai đoạn nấu thứ hai.

a


THỜI GIAN
RÃ ĐÔNG
TIME
DEFROST

một lần, ký hiệu “dEF2” sẽ hiển thị.


THỜI GIAN
RÃ ĐÔNG
TIME
DEFROST

b

Nhấn phím số **5** PHÚT
MIN, **0** GHI NHỚ
MEMORY và **0** GHI NHỚ
MEMORY để cài đặt thời gian là 5 phút.

5 PHÚT
MIN

0 GHI NHỚ
MEMORY

0 GHI NHỚ
MEMORY

c


THỜI GIAN NẤU
TIME COOK

một lần, sau đó nhấn phím số “7”, **0** GHI NHỚ
MEMORY và **0** GHI NHỚ
MEMORY để cài đặt thời gian nấu là 7 phút.


THỜI GIAN NẤU
TIME COOK



7

0 GHI NHỚ
MEMORY

0 GHI NHỚ
MEMORY

d


CÔNG SUẤT
POWER

một lần và sau đó nhấn phím **8** Bật/Tắt
On/Off để chọn mức công suất PL8.


CÔNG SUẤT
POWER



8

Bật/Tắt
On/Off

e

Nhấn nút  KHỞI ĐỘNG/430 GIÂY
START/430SEC. để bắt đầu nấu.

KHỞI ĐỘNG/430 GIÂY
START/430SEC.



- Có thể thiết lập hai giai đoạn nấu ăn, hãy xem ở phần nấu bằng nhiều giai đoạn.
- Nếu bạn cài đặt chức năng rã đông, chức năng này sẽ hoạt động trong giai đoạn đầu tiên.
- Đối với hẹn giờ nấu ăn, chương trình nấu tự động và nấu nhanh không được cài đặt thành một giai đoạn trong chế độ nấu bằng nhiều giai đoạn.

9. CHỨC NĂNG CHƯƠNG TRÌNH NẤU TỰ ĐỘNG



a Ở trạng thái chờ, nhấn nút chương trình nấu mong muốn nhiều lần để đặt khối lượng nấu.

Ví dụ, nhấn nút  một lần và lúc này màn hình sẽ hiển thị “250g”.

b Nhấn nút  để bắt đầu nấu.

CÁC CHƯƠNG TRÌNH NẤU TỰ ĐỘNG

Chương trình	Khối lượng	Hiển thị	Công suất
	250g	250g	PL10
	350g	350g	
	500g	500g	
	1 (khoảng 230g)	1	PL10
	2 (khoảng 460g)	2	
	3 (khoảng 690g)	3	
	1 Cốc (120ml)	1	PL10
	2 Cốc (240ml)	2	
	3 Cốc (360ml)	3	
	50g	50g	PL10
	100g	100g	
	100g	100g	PL10
	200g	200g	
	400g	400g	
	150g	150g	PL10
	350g	350g	
	500g	500g	
	250g	250g	PL8
	350g	350g	
	450g	450g	

10. CHỨC NĂNG GHI NHỚ

Bạn có thể lưu lại một chương trình nấu trong bộ nhớ và có thể sử dụng lại chương trình đó cho lần sau.

- a

Nhấn nút

0
GHI NHỚ
MEMORY

 để chọn bộ nhớ từ số 1 đến số 3. Màn hình hiển thị "1", "2", "3".

0
GHI NHỚ
MEMORY
- b

Nếu chương trình đã được thiết lập, nhấn nút

KHỞI ĐỘNG/+30 GIÂY
START/+30SEC.

 để bắt đầu nấu. Nếu chưa, hãy tiếp tục thiết lập.

KHỞI ĐỘNG/+30 GIÂY
START/+30SEC.
- c

Sau khi thiết lập xong, nhấn nút

KHỞI ĐỘNG/+30 GIÂY
START/+30SEC.

 một lần để lưu chương trình nấu.

KHỞI ĐỘNG/+30 GIÂY
START/+30SEC.

Ví dụ: Nấu thức ăn ở Mức công suất 80% trong 3 phút; cài đặt cho bộ nhớ 2.

- a

Ở trạng thái chờ, nhấn nút

0
GHI NHỚ
MEMORY

 hai lần;

0
GHI NHỚ
MEMORY
- b

Nhấn nút

THỜI GIAN NẤU
TIME COOK

 một lần, và sau đó nhấn phím

3
PHÚT
MIN

,

0
GHI NHỚ
MEMORY

 và

0
GHI NHỚ
MEMORY

 theo thứ tự.

THỜI GIAN NẤU
TIME COOK

→

3
PHÚT
MIN

0
GHI NHỚ
MEMORY

0
GHI NHỚ
MEMORY

c

Nhấn nút

CÔNG SUẤT
POWER

 một lần, và sau đó nhấn phím số

8
Bật/Tắt
On/Off

CÔNG SUẤT
POWER

→

8
Bật/Tắt
On/Off

d

Nhấn nút

KHỞI ĐỘNG/+30 GIÂY
START/+30SEC.

 một lần để ghi nhớ việc cài đặt và sau đó màn hình sẽ hiển thị "2".

KHỞI ĐỘNG/+30 GIÂY
START/+30SEC.

LƯU Ý

- Không thể cài đặt chương trình nấu tự động và rà đông trong chức năng ghi nhớ.

VI-26

11. CHỨC NĂNG KHÓA ĐỐI VỚI TRẺ NHỎ

Khóa lò vi sóng để trẻ em hoặc những người dùng sử dụng ngoài ý muốn không thể vận hành lò vi sóng.

- a Để khóa, ở trạng thái chờ, nhấn nút  trong 3 giây, sẽ có một tiếng “bíp”, biểu tượng khóa sẽ được hiển thị.



- b Để mở khóa, ở trạng thái khóa, nhấn nút  trong 3 giây, sẽ có một tiếng “bíp”, biểu tượng khóa sẽ tắt.



12. CHỨC NĂNG TIẾT KIỆM ĐIỆN

- a Để vào chế độ TIẾT KIỆM ĐIỆN:
Ở chế độ chờ và cửa của lò vi sóng được đóng, nhấn nút  một lần, màn hình sẽ tắt.



- b Để hủy chế độ TIẾT KIỆM ĐIỆN:
Trong chế độ TIẾT KIỆM ĐIỆN, nhấn nút bất kỳ hoặc mở cửa để hủy.

13. CHỨC NĂNG HIỂN THỊ THÔNG TIN

- a Khi lò đang nấu hoặc ở chế độ tạm dừng, nếu đồng hồ đã được thiết lập, nhấn nút  thời gian hiện tại sẽ hiển thị trong 3 giây trên màn hình.



- b Ở trạng thái nấu bằng vi sóng, nhấn nút  để hiển thị mức công suất hiện tại. Sẽ hiển thị trong 3 giây.

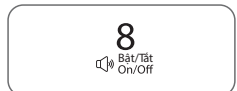


14. CHẾ ĐỘ BẬT/TẮT ÂM THANH BÁO

- a Để vào chế độ tắt âm thanh báo:  8 trong 3 giây.
Ở trạng thái chờ, nhấn và giữ phím  âm thanh báo sẽ phát ra, màn hình hiển thị “OFF”.
Khi bạn nhấn phím, thiết bị sẽ không phát ra âm thanh.



- b Để thoát chế độ tắt âm thanh báo:  8 trong 3 giây,
âm thanh báo sẽ phát ra, màn hình hiển thị “ON”.



VỆ SINH VÀ BẢO DƯỠNG

VỆ SINH

Nếu được bảo dưỡng và vệ sinh tốt, thiết bị sẽ giữ được vẻ ngoài và vẫn hoạt động đúng chức năng trong một thời gian dài. Chúng tôi sẽ hướng dẫn bạn bảo dưỡng và vệ sinh thiết bị đúng cách.



- Kính bị xước ở cửa thiết bị có thể trở thành vết nứt. Không dùng dụng cụ cạo kính, dụng cụ vệ sinh, chất tẩy rửa sắc nhọn hoặc có tính ăn mòn.
- Bề mặt thiết bị có thể sẽ bị hỏng nếu không được vệ sinh đúng cách. Năng lượng vi sóng có thể thoát ra ngoài. Vệ sinh thiết bị thường xuyên và loại bỏ thức ăn còn sót lại ngay lập tức.
- Không nhúng thiết bị trong nước hoặc vệ sinh dưới vòi nước.

Chất tẩy rửa

Để đảm bảo rằng các bề mặt khác nhau không bị hư hỏng do sử dụng sai chất tẩy rửa, hãy tuân thủ thông tin trong bảng. Giặt sạch miếng bọt biển mới trước khi sử dụng.

Không được dùng:



Chất tẩy rửa mạnh hoặc có tính mài mòn



Dụng cụ cạo kim loại hoặc kính để vệ sinh các ô cửa



Dụng cụ cạo kim loại hoặc kính để vệ sinh sinh ron cửa



Miếng cọ rửa hoặc miếng bọt biển cứng

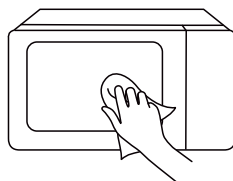


Chất tẩy rửa có nồng độ cồn cao

MẶT TRƯỚC CỦA THIẾT BỊ

Nước xà phòng nóng:

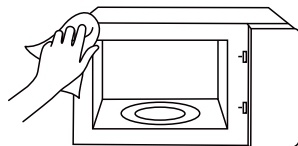
Vệ sinh bằng khăn lau bát đĩa rồi lau khô bằng khăn mềm. Không dùng dụng cụ cạo kim loại hoặc kính để vệ sinh.



MẶT TRƯỚC THIẾT BỊ BẰNG THÉP KHÔNG GỈ

Nước xà phòng nóng:

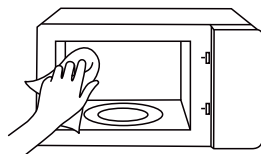
Vệ sinh bằng khăn lau bát đĩa rồi lau khô bằng khăn mềm. Loại bỏ ngay các cặn vôi và cặn bẩn, dầu mỡ, tinh bột và albumin. Có thể xảy ra ăn mòn dưới những cặn vôi hoặc vết bẩn này. Không dùng nước rửa kính hoặc dụng cụ cạo kim loại hoặc kính để vệ sinh.



KHOANG NẤU LÀM BẰNG THÉP KHÔNG GỈ

Nước xà phòng nóng hoặc dung dịch giấm:

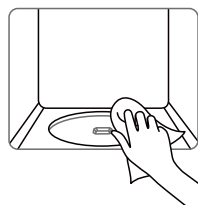
Vệ sinh bằng khăn lau bát đĩa rồi lau khô bằng khăn mềm. Không sử dụng bình xịt lò hoặc bất kỳ chất tẩy rửa mạnh nào khác hoặc các vật liệu mài mòn. Miếng cọ rửa, miếng bọt biển thô và chất tẩy rửa nổi cũng không phù hợp. Những vật dụng này làm xước bề mặt. Để bề mặt bên trong khô hoàn toàn.



PHẦN LỖM TRONG KHOANG NẤU

Vải ẩm:

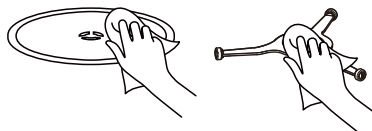
Không được phép để nước lọt vào thiết bị thông qua bộ truyền động. Làm khô bộ truyền động đĩa xoay với khăn vải.



ĐĨA THỦY TINH VÀ CỤM VÒNG XOAY

Nước xà phòng nóng:

Khi đặt đĩa thủy tinh về vị trí hốc lõm, phải đặt đúng cách.



Ô CỬA

Dụng cụ vệ sinh kính:

Vệ sinh với khăn lau bát đĩa. Không dùng dụng cụ cạo kính.

XỬ LÝ SỰ CỐ

Kiểm tra vấn đề của bạn bằng cách tham khảo bảng bên dưới và thử cách xử lý cho từng sự cố. Nếu lò vi sóng vẫn không hoạt động bình thường, hãy liên hệ với trung tâm bảo hành gần nhất.

Sự cố	Nguyên nhân có thể	Cách xử lý
Lò không thể khởi động	a. Phích cắm của lò chưa được cắm vào ổ cắm điện. b. Cửa của lò đang mở. c. Thiết lập các thao tác sai.	a. Cắm phích cắm vào ổ cắm điện. b. Đóng cửa lò và thử lại. c. Xem hướng dẫn sử dụng
Xuất hiện hồ quang điện và phát ra tia lửa	a. Dụng cụ nấu không phù hợp cho lò vi sóng đã được sử dụng. b. Lò hoạt động khi bên trong khoang trống rỗng. c. Thức phẩm tràn ra còn sót lại trong khoang lò.	a. Chỉ sử dụng dụng cụ nấu ăn phù hợp với lò vi sóng. b. Không vận hành lò khi bên trong khoang trống rỗng. c. Vệ sinh khoang lò bằng vải mềm ẩm.
Thực phẩm chín không đều	a. Dụng cụ nấu không phù hợp cho lò vi sóng đã được sử dụng. b. Thực phẩm không được rửa đông hoàn toàn. c. Thời gian nấu và mức công suất không phù hợp. d. Thực phẩm không được đảo hoặc lật.	a. Chỉ sử dụng dụng cụ nấu ăn phù hợp với lò vi sóng. b. Rửa đông thực phẩm hoàn toàn. c. Cài đặt đúng thời gian nấu, mức công suất. d. Đảo hoặc lật thực phẩm.
Thực phẩm nấu quá chín	Thời gian nấu và mức công suất không phù hợp.	Cài đặt đúng thời gian nấu, mức công suất.
Thực phẩm nấu chưa chín	a. Dụng cụ nấu không phù hợp cho lò vi sóng đã được sử dụng. b. Thực phẩm không được rửa đông hoàn toàn. c. Các cửa thông gió của lò bị chặn. d. Thời gian nấu, mức công suất không phù hợp.	a. Chỉ sử dụng dụng cụ nấu ăn phù hợp với lò vi sóng. b. Rửa đông thực phẩm hoàn toàn. c. Kiểm tra xem các cửa thông gió của lò có bị chặn không. d. Cài đặt đúng thời gian nấu, mức công suất.
Rửa đông thực phẩm không đúng cách	a. Dụng cụ nấu không phù hợp cho lò vi sóng đã được sử dụng. b. Thời gian nấu, mức công suất không phù hợp. c. Thực phẩm không được đảo hoặc lật.	a. Chỉ sử dụng dụng cụ nấu ăn phù hợp với lò vi sóng. b. Cài đặt đúng thời gian nấu, mức công suất. c. Đảo hoặc lật thực phẩm.



Theo chỉ thị về Rác Thải Thiết Bị Điện và Điện Tử (WEEE), WEEE phải được thu gom và xử lý riêng. Nếu vào bất kỳ thời điểm nào trong tương lai bạn cần thải bỏ sản phẩm này, vui lòng KHÔNG thải bỏ sản phẩm này cùng với rác thải sinh hoạt. Vui lòng gửi sản phẩm này đến các điểm thu gom WEEE nếu có.

ĐIỀU KHOẢN BẢO HÀNH

ĐĂNG KÝ BẢO HÀNH

Để hưởng đầy đủ quyền lợi bảo hành, quý khách hàng vui lòng thực hiện đăng ký bảo hành trong vòng 14 ngày sau khi mua máy theo một trong các hình thức dưới đây. Việc không đăng ký bảo hành đúng thời gian qui định có thể ảnh hưởng đến quyền lợi bảo hành của quý khách sau này.

- Đăng ký trực tuyến từ website <https://www.toshiba-lifestyle.com/vn>
- Đăng ký qua kênh zalo chính thức: Toshiba Lifestyle VN
- Gọi điện đến tổng đài miễn phí: 18001529

LIÊN LẠC YÊU CẦU BẢO HÀNH

- Yêu cầu bảo hành từ website <https://www.toshiba-lifestyle.com/vn>
- Yêu cầu bảo hành qua kênh zalo chính thức: Toshiba Lifestyle VN
- Tổng đài CSKH và tiếp nhận bảo hành: 18001529 (điện thoại miễn phí)
Thời gian tiếp nhận: 8:00 sáng - 20:00 tối, từ Thứ hai đến Chủ nhật

ĐIỀU KHOẢN BẢO HÀNH CHI TIẾT

Điều khoản bảo hành chi tiết được công bố trên website chính thức của Toshiba Việt Nam, để có thông tin đầy đủ nhất quý khách vui lòng tham khảo trên website <https://www.toshiba-lifestyle.com/vn>

ĐIỀU KHOẢN BẢO HÀNH RÚT GỌN

1. Điều kiện được bảo hành miễn phí

Sản phẩm được bảo hành 12 tháng tính từ ngày mua nhưng không quá 18 tháng tính từ ngày xuất kho. Sửa chữa hoặc thay thế phụ tùng, linh kiện miễn phí nếu khách hàng đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

- Sản phẩm còn trong Thời Hạn Bảo Hành.
- Sản phẩm được sử dụng đúng mục đích, công năng và theo cách thức phù hợp với hướng dẫn của nhà sản xuất.
- Những hư hỏng, lỗi của sản phẩm được kết luận là do hư hỏng hoặc lỗi linh kiện hoặc do lỗi kỹ thuật từ nhà sản xuất.
- Số máy và tem niêm phong trên sản phẩm phải còn nguyên vẹn không bị rách, cạo sửa hoặc mất đi.

2. Các trường hợp không được bảo hành miễn phí

- Sản phẩm không còn trong Thời Hạn Bảo Hành.
- Sản phẩm không được sử dụng đúng mục đích, công năng và theo cách thức phù hợp với hướng dẫn của nhà sản xuất.
- Sản phẩm sử dụng cho mục đích kinh doanh hoặc quá định mức thiết kế của nhà sản xuất.
- Vỏ máy và các phụ kiện kèm theo của sản phẩm bảo hành không nằm trong danh mục được bảo hành miễn phí.
- Sản phẩm hư hỏng do sự tác động của các yếu tố bên ngoài như: thiên tai, lũ lụt, sấm sét, hỏa hoạn, tai nạn, sử dụng sai hướng dẫn, nguồn điện không thích hợp, nứt bể hay va chạm do vận chuyển, bảo quản sản phẩm không tốt.
- Sản phẩm có dấu hiệu sửa chữa trước ở những nơi không nằm trong hệ thống bảo hành do Toshiba ủy quyền.
- Hư hỏng do quá trình lắp đặt và sử dụng không đúng tiêu chuẩn kỹ thuật, qui định an toàn của sản phẩm.

#DetailsMatter